TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/HS-ST
Ngày: 11- 6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Khắc Quế; ông Hoàng Xuân Tỵ;
***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Bá Thanh - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST - HS, ngày 27 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn thị Diễm M;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1997; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã L, huyện B, Lâm Đồng; nơi cư trú: Phòng X, khách sạn H, số V đường N, Phường Y, thành phố B, Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Đức Â và bà: Nguyễn Thị T; chồng: Không có; con: Có 01 người con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2024 cho đến nay tại nhà tạm giữ công an thành phố B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 20/02/2024, Công an thành phố B phối hợp với Công an Phường Y, thành phố B tiến hành kiểm tra phòng số X, khách sạn H, địa chỉ: Số V đường N, Phường Y, thành phố B, Lâm Đồng do Nguyễn thị Diễm M đang thuê ở. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng chỉ có một mình Nguyễn thị Diễm M, Công an thành phố B phát hiện trên mặt bàn gỗ trong phòng 203 có 01 gói nylon màu trắng, rãnh khép kín, vạch kẻ ngang màu xanh, kích thước 04cm x 4,5cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý tự chế gồm: 01 chai nhựa màu vàng loại chai đựng nước ngọt Number One, 01 nỏ thuỷ tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu xanh để trên mặt bàn. Công an thành phố B đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang và thu giữ tang vật nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn thị Diễm M khai nhận: Gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng Công an thành phố B thu giữ là ma túy đá, M tàng trữ với mục đích để sử

dụng cho bản thân. Số ma túy trên được M mua của một người phụ nữ chưa rõ lai lịch vào ngày 15/02/2024 tại khu vực công viên Z, Phường Y, thành phố B, Lâm Đồng với giá 4.000.000 đồng, sau đó M đến tiệm tạp hóa trên đường T, thành phố B mua 01 nỏ thủy tinh màu trắng rồi quay về phòng số 203, khách sạn H, M dùng chai nhựa, ống hút, nỏ thủy tinh chế thành dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy cho đến ngày 20/02/2024 thì bị Công an thành phố B kiểm tra phòng số 203, khách sạn H và phát hiện, bắt quả tang như đã nêu ở trên.

Tại bản kết luận giám định số 261/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: 01 gói nylon chứa chất tinh thể rắn màu trắng gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,6155 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B hiện đang tạm giữ: 01 phòng bì niêm phong số 261/2024-PC09, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng loại chai dùng đựng nước ngọt Number one; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 ống hút nhựa màu xanh.

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKSBL ngày 25/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Nguyễn thị Diễm M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo M từ 15 đến 18 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 261/GĐ-PC09 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng loại chai dùng đựng nước ngọt Number one; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 ống hút nhựa màu xanh. Buộc bị cáo M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào ngày 20/02/2024 tại phòng số X, khách sạn H, số V đường N, Phường Y, thành phố B, Lâm Đồng, Nguyễn thị Diễm M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,6155 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố B phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận

giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B, vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục.

[5] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo M ngày 15/02/2024 tại công viên 28/3, Phường 2, thành phố B, Lâm Đồng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT Công an TP. B tách riêng và tiếp tục xác Minh, xử lý sau là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 phong bì niêm phong số 261/GĐ-PC09 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng loại chai dùng đựng nước ngọt Number one; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 ống hút nhựa màu xanh xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn thị Diễm M** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn thị Diễm M 01 (Một) năm, 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 261/GĐ-PC09 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu vàng loại chai dùng đựng nước ngọt Number one; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 ống hút nhựa màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo M phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú